TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/DS-ST
Ngày: 04-6-2021
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung;

2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuần;

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh, kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 398/2020/TLSD-ST, ngày 28 tháng 10 năm 2020, về "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐST- DS, ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị Trần Thị H là ông Đặng Văn Ch, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp VY, xã LĐ, thành phố TrV, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 04/3/2021) (có mặt).

Bị đơn: Bà Sơn Thị Sa V, sinh năm 1972 (có mặt).

Ông Thạch Ch, sinh năm 1960 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Kim Trường Mu Ni, phó Ban nhân ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các đơn khởi kiện cùng ngày 30/7/2020, bản tự khai, biên bản đối chiếu nợ, biên bản hòa giải ngày 26/3/2021, ông Đặng Văn Ch là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị Trần Thị H trình bày:

Vào ngày 02/05/2020 (dương lịch) chị có chơi hụi 09 phần hụi (từ dây số 01 đến dây số 9) do bà Sơn Sa V, chồng Thạch Ch làm đầu thảo, loại hụi 1.000.000 đồng, 01 tuần khui một lần, gồm có 15 hụi viên, đầu thảo có giao danh sách hụi viên, đầu thảo hưởng huê hồng là 300.000 đồng, sau mỗi kỳ mở hụi. Đầu thảo mở kỳ đầu tiên 09 dây hụi số 01 đến 9 là ngày 02/5/2020 đến kỳ thứ 4 thì đầu thảo úp hụi, chị đóng hụi sống dây số 01 số tiền vốn là 2.100.000 đồng, lãi 900.000 đồng; dây số 02 là 2.080.000 đồng, lãi 920.000 đồng; dây số 03 vốn là 2.050.000 đồng, lãi là 950.000 đồng; dây số 04 vốn là 2.030.000 đồng lãi là 970.000 đồng; dây 05 vốn 2.010.000 đồng, lãi 990.000 đồng; dây số 06 vốn 1.990.000 đồng lãi 1.010.000 đồng; dây 07 vốn 1.980.000 đồng lãi 1.020.000 đồng; dây 08 vốn 1.970.000 đồng lãi 1.030.000 đồng; dây 09 vốn 1.970.000 đồng lãi 1.030.000 đồng, tổng cộng vốn là 18.180.000 đồng, lãi 8.820.000 đồng.

Nay, ông Đặng Văn Ch yêu cầu vợ chồng bà Sơn Thị Sa V, ông Thạch Ch có nghĩa vụ trả lại số vốn hụi sống mà chị đã đóng của 09 dây hụi là 18.180.000 đồng, không yêu cầu vợ chồng Thạch Ch trả phần tiền lãi hụi.

Tại biên bản hòa giải ngày 26/3/2021, bà Sơn Sa V trình bày: Bà thừa nhận có làm đầu thảo các dây hụi như chị Trần Thị H trình bày và chị H có đóng hụi sống của 09 dây hụi với số tiền là 18.180.000 đồng, bà đồng ý trả số tiền hụi vốn như chị H yêu cầu, không đồng ý cho chồng là ông Thạch Ch cùng trả tiền hụi với bà.

Tại các biên bản hòa giải và biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án, ông Thạch Ch trình bày: Việc vợ ông là bà Sơn Sa V làm đầu thảo hụi thì ông có biết vì ông và bà Vêne là vợ chồng, đang còn cùng chung sống với nhau, mục đích chơi hụi của vợ ông cũng nhằm cho gia đình, nhưng ông không đồng ý cùng vợ trả nợ tiền hụi cho chị H là do không biết cụ thể vợ ông chơi hụi như thế nào.

Ý kiến của kiểm sát viên:

-Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành và thực hiện đúng Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Tại phiên Tòa, bà Sa V thừa nhận còn nợ số tiền hụi sống của chị Trần Thị H trong 09 dây hụi là 18.180.000 đồng và đồng ý chỉ một mình bà trả cho chị H, việc chị H yêu cầu chồng bà cùng trả nên bà không thống nhất. Ông Thạch Ch không đồng ý cùng bà Sa V trả số tiền trên cho chị H là không có cơ sở vì: Ông Thạch Ch biết bà Sa V làm đầu thảo hụi nhưng không phản đối, hai vợ chồng thừa nhận việc bà Sa V làm đầu thảo có nhận tiền huê hồng nhằm mục đích phát triển kinh tế cho gia đình, ông Thạch Ch và bà Sa V là vợ chồng hợp pháp, nên nguyên đơn yêu cầu vợ chồng ông Thạch Ch, bà Sa V cùng liên đới trả tiền hụi cho chị H là phù hợp pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị H có mặt, bị đơn bà Sơn Sa V có mặt, riêng bị đơn Thạch Ch vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án: Tại biên bản hòa giải ngày 26/3/2021 thì chị Trần Thị H và bà Sơn Sa V thống nhất với nhau là bà Sơn Sa V còn thiếu số tiền vốn hụi sống do chị Trần Thị H đóng hụi sống của 09 dây hụi từ dây số 01 đến dây số 09 là 18.180.000 đồng, chị Trần Thị H không yêu cầu tính lãi hụi.

Tuy nhiên, chị Trần Thị H yêu cầu vợ chồng bà Sơn Sa V và ông Thạch Ch cùng có nghĩa vụ trả số nợ trên cho chị vì ông Thạch Ch là chồng bà Sa V và cũng biết bà Sa V làm đầu thảo hụi.

Bà Sơn Thị Sa V đồng ý chỉ một mình bà trả nợ cho chị Trần Thị H, ông Thạch Ch không đồng ý cùng bà Sa V trả tiền nợ hụi cho chị Trần Thị H.

[3] Xét thấy: Ông Thạch Ch không đồng ý cùng bà Sơn Sa V trả số tiền hụi sống là 18.180.000 đồng cho chị Trần Thị H là không có căn cứ, bởi lẻ: Tuy danh sách hụi mà bà Sa V giao cho các hụi viên không có ghi tên ông Thạch Ch, nhưng việc chơi hụi ở hai ấp Ô Trao và Ô Trôm là nhiều người cùng tham gia, ai cũng biết, trong đó có ông Thạch Ch, bà Sa V vợ ông Thạch Ch tham gia mở nhiều dây hụi lại là đầu thảo, ông thừa nhận vợ có mở nhiều dây hụi, nhưng ông ông phản đối, đầu thảo có hưởng huê hồng và mục đích chơi hụi vì lợi ích phát triển kinh tế cho gia đình, nên khi có rũi ro thì vợ chồng phải có nghĩa vụ liên đới cùng trả nợ hụi cho các hụi viên còn sống là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để buộc vợ chồng ông Thạch Ch và bà Sơn Thị Sa V có nghĩa vụ liên đới trả số tiền hụi sống cho chị Trần Thị H là 18.180.000 đồng.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Về án phí: Buộc bà Sơn Thị Sa V, ông Thạch Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 27 và Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H

Buộc bà Sơn Thị Sa V và ông Thạch Ch liên đới có nghĩa vụ trả số tiền hụi sống còn nợ cho chị Trần Thị H là 18.180.000 đồng. Chị Trần Thị H không yêu cầu vợ chồng bà Sơn Thị Sa V, ông Thạch Ch trả lãi hụi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc bà Sơn Thị Sa V và ông Thạch Ch liên đới phải chịu 909.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Trần Thị H không phải chịu án phí sơ thẩm nên được hoàn lại số tiền 2.700.000 đồng tại các biên lai số 0004331, 0004332, 0004333, 0004334, 0004335, 0004336, 0004337, 0004338, 0004339 cùng ngày 27/10/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án; riêng bị đơn ông Thạch Ch vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để nhờ Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi ành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Long